

THÔNG BÁO

V/v Chiêu sinh chương trình đào tạo liên tục “Bồi dưỡng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Khóa 02”

Căn cứ Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 26/12/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BYT ngày 13/01/2021 hợp nhất Thông tư Hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

Căn cứ Quyết định số 1702/QĐ-BYT ngày 21/5/2010 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc thành lập Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 1475/QĐ-ĐHYD ngày 24/7/2020 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP.HCM về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát thực hành.

Căn cứ Quyết định số 1476/QĐ-ĐHYD ngày 24/7/2020 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP.HCM về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục X quang và chụp cắt lớp vi tính cơ bản.

Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức chiêu sinh lớp “Bồi dưỡng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh cơ bản”.

Chẩn đoán hình ảnh ngày nay giữ vai trò rất quan trọng trong chẩn đoán và điều trị bệnh. Đào tạo chuyên ngành bác sĩ chẩn đoán hình ảnh chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y Tế là đào tạo sau đại học với các bậc Chuyên khoa 1, Chuyên khoa 2, Nội trú, Cao học và Nghiên cứu sinh. Kiến thức chẩn đoán hình ảnh trong đào tạo đại học cho bác sĩ đa khoa, không đủ để hành nghề chẩn đoán hình ảnh. Trước đây, trong chương trình đào tạo đại học sơ bộ chuyên khoa, năm cuối có chương trình Sơ bộ chuyên khoa 1 nhằm định hướng ngành, thực hành nghề nghiệp. Thực tế sau khi tốt nghiệp bác sĩ đa khoa, bác sĩ mới ra trường có nguyện vọng thực hành, hành nghề chẩn đoán hình ảnh để xin chứng chỉ hành nghề hay học các chương trình sau đại học, cần tham gia chương trình đào tạo cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ thuật và cách phân tích hình ảnh.

X quang và Chụp cắt lớp vi tính là những kỹ thuật được ứng dụng rộng rãi tại các cơ sở y tế, từ các cơ sở tư nhân đến các cơ sở y tế tuyến huyện, tỉnh và trung ương. Nhu cầu đào tạo các bác sĩ đa khoa có thể thực hành X quang và Chụp cắt lớp vi tính là rất lớn. Với kinh nghiệm đào tạo Sơ bộ chuyên khoa trước đây và gần đây là Định hướng chuyên khoa của bộ môn từ hơn 40 năm do Phòng Sau đại học quản lý. Từ năm 2010, các lớp này chịu sự quản lý của Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội. Từ năm 2019, do quy định về giá trị của các chứng chỉ đảm bảo điều kiện xin Giấy phép hành nghề cũng như do sự phát triển chuyên sâu của ngành nên Bộ môn đã tách chương trình Định hướng chuyên khoa thành hai lớp: “Siêu âm tổng quát thực hành” và “X quang và Chụp cắt lớp vi tính cơ bản”. Tháng 05/2020, theo nhu cầu được đào tạo của học viên, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh đã kết hợp hai chương trình đào tạo “Siêu âm tổng quát thực hành” và “X quang và Chụp cắt lớp vi tính cơ bản” thành một chương trình đào tạo mới có tên gọi “Bồi dưỡng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh cơ bản”.

I. Mục tiêu đào tạo:

Kiến thức:

1. Nắm vững nguyên lý về Siêu âm trong y học. Vận dụng được các nguyên lý vàng trong vận hành máy và làm chẩn đoán.
2. Nắm vững các triệu chứng học cơ bản của Siêu âm chẩn đoán y học. Từ đó suy đoán để đi tìm các dấu hiệu siêu âm; phân tích và làm chẩn đoán các bệnh lý của ổ bụng, vùng chậu và các phần mềm (tuyến vú, tuyến giáp, mô mềm, cơ xương khớp...).
3. Hiểu rõ nguyên lý về Doppler và vận dụng được trong siêu âm mạch máu.



4. Hiểu rõ các nguyên lý hoạt động và tạo hình của các kỹ thuật X quang, Chụp cắt lớp vi tính (CCLVT) và cộng hưởng từ. Qua đó, vận dụng được những nguyên lý này vào chẩn đoán y học với phạm vi từ đầu đến chân.
5. Nhận thức đầy đủ tác hại của tia bức xạ dùng trong X quang và CCLVT, từ đó, phải nắm vững các nguyên tắc về an toàn bức xạ trong chẩn đoán y học.
6. Nhận dạng đúng, chỉ ra được các triệu chứng hình ảnh học của những bệnh lý thường gặp trên X quang và CCLVT để phân tích, tổng hợp làm chẩn đoán.
7. Nắm vững các phần mềm thông dụng trong lưu trữ và xử lý hình ảnh (Efilm, Radiant, PACS, ...).

Kỹ năng:

8. Sử dụng thuần thục máy và các đầu dò siêu âm.
9. Thao tác chuẩn kỹ thuật quét hình các tạng, bộ phận.
10. Quyết định được chiến lược chẩn đoán hình ảnh khi nào dùng X quang, CCLVT hay cộng hưởng từ trong chẩn đoán cũng như quyết định được quy trình của cuộc chụp đó đối với từng loại bệnh lý thường gặp.
11. Vận dụng được kiến thức về giải phẫu, sinh lý bệnh học, mô bệnh học với các đặc điểm hình ảnh Siêu âm, X quang, CCLVT, cộng hưởng từ để phân tích, tổng hợp nhằm làm chẩn đoán, chẩn đoán phân biệt các bệnh lý thường gặp.
12. Thao tác thuần thục tái tạo, lưu trữ hình ảnh X quang, CCLVT và cộng hưởng từ trên các phần mềm ứng dụng trong chẩn đoán hình ảnh.

Thái độ:

13. Vận dụng kỹ thuật siêu âm để chẩn đoán sớm các bệnh.
14. Luôn ý thức được vấn đề an toàn bức xạ trong ứng dụng X quang và CCLVT trên thực tế để có chỉ định đúng, quy trình chụp thích hợp, tuân thủ theo nguyên tắc ALARA trong chẩn đoán y học.
15. Luôn có ý thức vấn đề an toàn khi ứng dụng từ trường cao trong kỹ thuật cộng hưởng từ trên thực tế.
16. Hình thành được thói quen kết hợp giữa lâm sàng và hình ảnh học để đưa ra được những khả năng chẩn đoán đúng nhất.

II. Đối tượng đăng ký:

- Đã tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa.
- Có giấy giới thiệu hoặc quyết định cử đi học của cơ quan công tác (đối với Bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế).

III. Chương trình đào tạo: 1.920 tiết.

1. Lý thuyết: 454 tiết.

1.1. Siêu âm Tổng quát thực hành: 192 tiết.

STT	Tên bài giảng	Số tiết
01	Tổng quan về siêu âm	04
02	Nguyên lý siêu âm	04
03	Ảnh giả trong siêu âm	04
04	Thuật ngữ siêu âm và những điều lưu ý trong vận hành thiết bị	04
05	Hướng dẫn thiết bị siêu âm: Chia sẻ kinh nghiệm trong lựa chọn thiết bị siêu âm và các thiết bị dụng cụ ngoại vi	08
06	Các mặt cắt trong siêu âm thực hành	04
07	Siêu âm gan	08
08	Siêu âm hệ thống đường mật	08
09	Hướng dẫn các mặt cắt siêu âm gan và hệ mật	04
10	Siêu âm tụy	04
11	Siêu âm lách	04
12	Hướng dẫn các mặt cắt siêu âm tụy và lách	04
13	Siêu âm thành bụng, xoang phúc mạc	04
14	Siêu âm ống tiêu hóa	04
15	Hướng dẫn các mặt cắt thực hành	04
16	Siêu âm hệ niệu: thận, niệu quản, bàng quang	08
17	Siêu âm tiền liệt tuyến	04
18	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt trong siêu âm hệ niệu	04

19	Siêu âm tuyến giáp	04
20	Siêu âm vú	04
21	Siêu âm đánh giá hạch vùng cổ	04
22	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt trong siêu âm vùng cổ và vú (trên mô hình vú)	04
23	Siêu âm tử cung	04
24	Siêu âm buồng trứng	04
25	Phân loại O-RADS các khối u buồng trứng dựa trên siêu âm	04
26	Siêu âm các biến chứng của thai kì sớm	04
27	Siêu âm não	04
28	Siêu âm bụng cấp không chấn thương ở trẻ em	04
29	Siêu âm gan mật trẻ em	04
30	Siêu âm niệu – dục trẻ em	04
31	Siêu âm cấp cứu: đau hạ sườn phải, đau hố chậu phải	04
32	Siêu âm chấn thương bụng	04
33	Vai trò của siêu âm trong chẩn đoán bệnh lý CXK. Một số bệnh lý thường gặp của Cơ – Thần kinh – Xương trên siêu âm	04
34	Hướng dẫn kỹ thuật siêu âm giải phẫu học bình thường của siêu âm CXK	04
35	Hướng dẫn thiết bị và tính năng Doppler trong thực hành	04
36	Bệnh lý mạch máu	04
37	Siêu âm Doppler ngoài sọ	04
38	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt thực hành siêu âm Doppler trên người mẫu	04
39	Siêu âm Doppler mạch máu chi trên	04
40	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt thực hành siêu âm Doppler chi trên trên người mẫu	04
41	Siêu âm Doppler mạch máu chi dưới	04
42	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt thực hành siêu âm Doppler chi dưới trên người mẫu	04
43	Siêu âm Doppler động mạch chủ bụng và các nhánh	04
44	Kỹ thuật thực hiện các mặt cắt thực hành siêu âm Doppler động mạch chủ bụng và các nhánh trên người mẫu	04

1.2. X quang: 126 tiết.

01	Đại cương Hình ảnh học	04
02	X quang đại cương: nguyên lý và ứng dụng. An toàn bức xạ trong X quang	04
03	Chất tương phản dùng trong chẩn đoán hình ảnh	02
04	Hướng dẫn sử dụng các phần mềm xử lý hình ảnh	08
05	X quang ngực bình thường	04
06	X quang bệnh lý nhu mô phổi	08
07	X quang trong bệnh lý tim mạch	04
08	X quang trung thất	04
09	X quang bệnh lý màng phổi, thành ngực, cơ hoành	08
10	X quang Bụng không sửa soạn bình thường	04
11	X quang Bụng không sửa soạn trong một số bệnh thường gặp	04
12	X quang cản quang đường tiêu hóa trên: nuốt, thực quản, dạ dày	04
13	Chụp lưu thông ruột và X quang đại tràng cản quang	04
14	Các kỹ thuật trong X quang hệ niệu và giải phẫu hình ảnh bình thường	04
15	X quang hệ niệu trong một số bệnh thường gặp	08
16	Vai trò hình ảnh học trong bệnh lý phụ khoa	04
17	Đo kích thước khung chậu trong Sản khoa	04
18	Vai trò hình ảnh học trong bệnh lý xương khớp	04
19	X quang xương khớp do chấn thương	08
20	X quang bệnh lý xương và các bệnh khớp không do chấn thương	08
21	X quang cột sống	08
22	Chấn thương xương ở trẻ em	04
23	X quang phổi Nhi	04

24	X quang bụng không sửa soạn Nhi	04
25	X quang cản quang đường tiêu hóa trong Nhi khoa	04

1.3. Chụp cắt lớp vi tính: 92 tiết.

01	CLVT đại cương: nguyên lý và ứng dụng	04
02	Giải phẫu XQCLVT sọ – xoang – vùng cổ	04
03	CLVT sọ não chấn thương	04
04	CLVT u não, viêm não	08
05	CLVT sọ não đột quy	08
06	CLVT ngực cơ bản	04
07	CLVT ngực bệnh lý	08
08	CLVT hệ niệu	08
09	X quang và CLVT các bệnh xoang và hàm mặt	04
10	Tiếp cận CCLVT bụng – chậu	04
11	CLVT Gan – Mật	08
12	CLVT Tụy – Lách	04
13	CLVT ống tiêu hóa	04
14	CLVT tim và mạch máu	08
15	CLVT bụng cấp cứu do chấn thương và không do chấn thương	08
16	Hình ảnh học chấn thương ngực cấp	04

1.4. Cộng hưởng từ cơ bản: 44 tiết.

01	Đại cương Cộng hưởng từ (CHT)	04
02	Hình ảnh cộng hưởng từ đột quy	08
03	Hình ảnh cộng hưởng từ cột sống cơ bản	08
04	Hình ảnh cộng hưởng từ các khớp vai, gối cơ bản	08
05	Hình ảnh cộng hưởng từ gan mật cơ bản	08
06	Hình ảnh cộng hưởng từ vùng hậu môn – trực tràng cơ bản	08

2. Thực hành: 1.466 tiết.

- Thực hành tại Đơn vị lưu trữ và xử lý hình ảnh y khoa (PACS), Trung tâm đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội: 250 tiết/01 học viên/12 tháng.
- Thực hành trên thiết bị tại Bệnh viện: 250 tiết/01 học viên/12 tháng.
- Kiên tập tại bệnh viện: 650 tiết/01 học viên/12 tháng (03 tiết/01 buổi).
- Tự học 316 tiết/01 học viên/12 tháng.

3. Điều kiện mãn khóa:

- Lý thuyết: vắng mặt không quá 10% (nếu vắng > 10% phải học bù).
- Thực hành: không được vắng (nếu vắng phải học bù).
- Phải hoàn tất bài thi giữa và cuối khóa.
- Học viên không đạt điểm thi cuối khóa: sẽ thi lại lần 2 sau 1 tháng kết thúc khóa học. Không đạt ở lần 2 học viên sẽ thi lại 1 lần vào cuối đợt của khóa học sau (không cần tham gia học lại). Nếu không đạt ở lần này học viên phải đăng ký học lại từ đầu (đóng học phí như học viên mới).
- Học viên nhận được Chứng chỉ khóa học khi hoàn tất các đợt thi cuối khóa với điểm thi từ 5 trở lên.

4. Hình thức thi cuối khóa:

- Lý thuyết: trắc nghiệm.
- Thực hành: vấn đáp và siêu âm trên người thật. Slide hình ảnh, đọc ca lâm sàng X quang, cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ.

5. Chứng chỉ mãn khóa do Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh cấp.

* Lưu ý:

Học viên không được dự thi cuối khoá, bảo lưu: Phải tham gia đầy đủ khoá học sau (bảo lưu chỉ 01 Khóa). Nếu quá 01 khóa phải đăng ký tham gia lại từ đầu (đóng học phí như học viên mới).

IV/ Ban giảng huấn:

- TS. Võ Tấn Đức
- PGS. TS Lê Văn Phước
- PGS.TS. Trần Minh Hoàng
- TS. Đỗ Hải Thanh Anh
- TS. Đặng Nguyễn Trung An
- BS. CK2 Trần Thị Mai Thùy
- ThS. Nguyễn Quang Thái Dương
- ThS. Nguyễn Thị Phương Loan
- BS. CK2 Nguyễn Anh Tuấn
- BS. CK2 Nguyễn Hữu Chí
- ThS. Huỳnh Phương Hải
- ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
- ThS. Võ Thị Thúy Hằng
- ThS. Lâm Thanh Ngọc
- ThS. Lê Quang Khang
- ThS. Nguyễn Thị Minh Trang
- ThS. Trương Thị Phương Thảo
- ThS. Hà Thị Bích Trâm
- BS. CK2. Lê Duy Mai Huyền
- ThS. Phan Công Chiến

V/ Khai giảng, thời gian và địa điểm học tập:

1/ Khai giảng: 13 giờ 30, ngày thứ Tư **01/02/2023** tại Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội, Đại học Y Dược TP.HCM (Số 217 Hồng Bàng, P.11, Q. 5, TP.HCM).

2/ Thời gian học: Từ ngày **01/02/2023** đến ngày **26/01/2024**.

3/ Địa điểm:

- Học lý thuyết: Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.
- Học thực hành tại:
 - + Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.
 - + Bệnh viện Chợ Rẫy.
 - + Bệnh viện Trung Vương.
 - + Bệnh viện Nguyễn Tri Phương.
 - + Bệnh viện Nhân Dân Gia Định.
 - + Bệnh viện Nhi Đồng 1.
 - + Đơn vị lưu trữ và xử lý hình ảnh y khoa (PACS), Trung tâm đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội.
 - + Trung tâm Huấn luyện nâng cao mô phỏng lâm sàng (ATCS).

VI/ Hồ sơ đăng ký gồm:

1. 04 ảnh 3x4 (ảnh chụp không quá 06 tháng).
2. Bản sao bằng tốt nghiệp Đại học (có công chứng).
3. Phiếu đăng ký (theo mẫu của Trung tâm đào tạo nhân lực y tế).
4. Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương trong vòng 06 tháng).
5. Giấy giới thiệu hoặc quyết định cử đi học của cơ quan công tác (đối với Bác sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế)

VII/ Nộp hồ sơ và học phí:

- Số lượng: **50** học viên.
- Học phí: **50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)**
- Nhận hồ sơ và học phí: Từ ngày **ra thông báo** đến ngày **30/01/2023** hoặc đủ số lượng **50 học viên**.
- Nộp hồ sơ tại:
 - + Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội, Đại học Y Dược TP. HCM, số 217 đường Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. HCM.
 - + Hoặc đăng ký online trên Website <https://chpt.ump.edu.vn>

Hình thức đóng học phí:

- ❖ Đóng học phí trực tiếp: Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội.
- ❖ Chuyển khoản: **Nội dung ghi rõ "Số điện thoại, Họ tên đầy đủ, CDHAK2-Y"**
 - Tên tài khoản: Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội.
 - Số Tài khoản: 000470406001232.
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương, CN Thái Bình, TP. HCM.

Ghi chú:

1/ Học viên tự túc ăn, ở trong quá trình học tập.

2/ Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện

3/ Rút học phí:

- Từ 01 đến 07/02/2023: Hoàn lại 50%.

- Sau 07/02/2023: Không giải quyết.

4/ Bảo lưu:

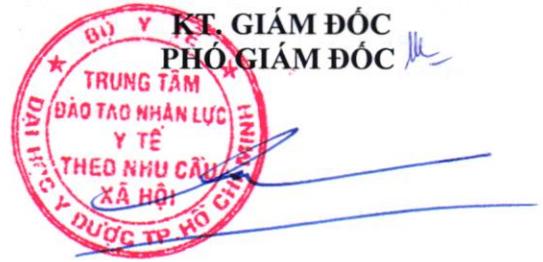
- Học viên được bảo lưu học tập 01 Khóa học (Khóa tiếp theo).

- Nếu Khóa tiếp theo học phí có điều chỉnh, Học viên đóng bổ sung phần học phí chênh lệch.

Mọi chi tiết xin liên hệ Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội - Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh - ĐT: (028) 38539207. Website: chpt.ump.edu.vn hoặc ump.edu.vn.
Email: chpt@ump.edu.vn.

Nơi nhận:

- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện;
- BM Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Y;
- Lưu: VT, ĐTNL_HTTT.



Nguyễn Anh Tuấn